

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HNGĐ-ST

Ngày 29/8/2024

V/v "Xác định cha cho con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phùng Thị Cờ;

2. Bà Hoa Thị Vân;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Nghiệp – kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 34/2024/TLST - HNGĐ ngày 03/05/2024 về việc kiện "Xác định cha cho con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/07/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2024/QĐST - HNGĐ ngày 08/08/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Sỹ Q, sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Chị Lý Thị Kim T, sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phàn Láo A, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Sỹ Q trình bày: Anh Nguyễn Sỹ Q và chị Lý Thị Kim T có thời gian tìm hiểu yêu đương trong thời gian chị Lý Thị Kim T đang có chồng là anh Phàn Láo A, trong thời gian chị T và anh A sống ly thân và đang làm thủ tục ly hôn thì chị T mang thai con của anh Nguyễn Sỹ Q. Đến ngày 17/08/2023 Tòa án nhân dân huyện B xét xử tại bản án số 23/2023/HNGĐ- ST chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lý Thị Kim T với anh Phàn Láo A. Ngày 29/01/2024 anh Nguyễn Sỹ Q và chị Lý Thị Kim T đi đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện B, đến ngày 14/02/2024 chị Lý Thị Kim T sinh cháu Nguyễn H. Anh Nguyễn Sỹ Q xác định cháu Nguyễn H là con đẻ của anh Nguyễn Sỹ Q nên anh Nguyễn Sỹ Q tạm đặt tên cho con là Nguyễn H. Ngày

11/03/2024 anh Nguyễn Sỹ Q và chị Lý Thị Kim T đã đưa cháu Nguyễn H tới phòng khám chuyên khoa xét nghiệm Tộc Công ty TNHH MEDLATEC để thực hiện lấy mẫu niêm mạc miệng của cháu Nguyễn H để thực hiện xét nghiệm AND huyết thống cha con. Tại kết quả phân tích AND huyết thống số: HID2403156 mã SID: 110324-590038831892 ngày 14/03/2024 của Trung tâm xét nghiệm MEDLATEC Việt Nam kết luận: Nguyễn Sỹ Q có quan hệ huyết thống Cha – Con gái.

Để đảm bảo quyền của người cha và cũng đồng thời đảm bảo quyền lợi cho con chung, anh Nguyễn Sỹ Q đề nghị Tòa án nhân dân huyện B xác định anh Nguyễn Sỹ Q là cha đẻ của cháu Nguyễn H - sinh ngày 14/02/2024.

Về chi phí giám định: Anh Nguyễn Sỹ Q đã tự chi phí giám định không yêu cầu chị Lý Thị Kim T phải chịu tiền chi phí giám định. Vì vậy anh Nguyễn Sỹ Q không yêu cầu Tòa án giải quyết về chi phí giám định trong vụ án này.

Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Lý Thị Kim T trình bày như sau: Chị Lý Thị Kim T và anh Nguyễn Sỹ Q có quen biết và yêu nhau lúc đó chị Lý Thị Kim T vẫn có chồng là anh Phan Láo A, nhưng tại thời điểm chị Lý Thị Kim T tìm hiểu yêu H anh Nguyễn Sỹ Q thì chị đang sống ly thân với anh Phan Láo A không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm cũng như kinh tế, khi chưa ly hôn với anh Phan Láo A thì chị Lý Thị Kim T đã mang thai con của anh Nguyễn Sỹ Q. Đến ngày 17/08/2023 Tòa án nhân dân huyện B xét xử tại bản án số 23/2023/HNGĐ- ST chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lý Thị Kim T với anh Phan Láo A. Ngày 29/01/2024 anh Nguyễn Sỹ Q và chị Lý Thị Kim T đi đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện B, đến ngày 14/02/2024 chị Lý Thị Kim T sinh cháu Nguyễn H. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lý Thị Kim T nhất trí, chị Lý Thị Kim T cũng xác định anh Nguyễn Sỹ Q là cha đẻ của cháu Nguyễn H sinh ngày 14/02/2024 . Chị Lý Thị Kim T cũng nhất trí với kết luận giám định AND của Trung tâm xét nghiệm MEDLATEC Việt Nam kết luận: Nguyễn Sỹ Q có quan hệ huyết thống Cha – Con gái.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Phan Láo A nhưng tòa án không tổng đạt được lý do không tổng đạt được các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Phan Láo A là anh Phan Láo A có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai nhưng thường xuyên vắng mặt tại địa phương, thi thoảng mới về không ở ổn định tại nơi cư trú. Vì vậy Tòa án tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Phan Láo A, anh Phan Láo A không đến Tòa án nhân dân huyện B làm bản tự khai và không tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ. Vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, hội đồng xét xử, những người tiến hành

tổ tụng đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đảm bảo. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng Dân sự; Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 69; Điều 71; Điều 89; Điều 91; Điều 101; Điều 102 Luật hôn nhân gia đình; Khoản 4 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức T, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Sĩ Q, xác định anh Nguyễn Sĩ Q là cha đẻ của cháu Nguyễn H, sinh ngày 14/02/2024. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho nguyên đơn, bị đơn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện và yêu cầu xác định cha cho con do đó xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp về “Xác định cha cho con” theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai nên Tòa án nhân dân huyện B có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[3] Về nội dung vụ án: Anh Nguyễn Sĩ Q và chị Lý Thị Kim T đều khẳng định anh chị yêu H nhau lúc đó Lý Thị Kim T vẫn đang có chồng là anh Phan Láo A. Trong thời gian qua lại với nhau chị Lý Thị Kim T đã mang thai con của anh Nguyễn Sĩ Q đến ngày 14/02/2024 chị Lý Thị Kim T đã sinh cháu Nguyễn H – sinh ngày 14/02/2024. Anh chị đều xác định cháu Nguyễn H là con chung của anh Nguyễn Sĩ Q và chị Lý Thị Kim T. Căn cứ kết quả giám định ADN của kết luận giám định AND của Trung tâm xét nghiệm MEDLATEC Việt Nam kết luận: Nguyễn Sĩ Q có quan hệ huyết thống Cha – Con gái. Như vậy có cơ sở để xác định anh Nguyễn Sĩ Q là cha đẻ của cháu Nguyễn H. Do anh Nguyễn Sĩ Q là cha đẻ của cháu Nguyễn H nên anh Nguyễn Sĩ Q có đầy đủ quyền của cha đối với con theo quy định của Luật hôn nhân gia đình. Căn cứ vào các điều 69; Điều 71; Điều 89; Điều 91; Điều 101; Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Sĩ Q là phù hợp.

[3] Về chi phí giám định: Anh Nguyễn Sỹ Q tự nộp chi phí giám định và tự nguyện chịu tiền chi phí giám định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[4] Về án phí: Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa không có đương sự nào có đơn xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm. Do yêu cầu của anh Nguyễn Sỹ Q được chấp nhận nên bị đơn chị Lý Thị Kim T phải chịu 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Nguyễn Sỹ Q nhận chịu thay cho chị Lý Thị Kim T số tiền án phí xét thấy là phù hợp theo điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức T, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 69; Điều 71; Điều 89; Điều 91; Điều 101; Điều 102 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức T, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về xác định cha cho con: Anh Nguyễn Sỹ Q là cha đẻ của cháu Nguyễn H – sinh ngày 14/02/2024.

Anh Nguyễn Sỹ Q, chị Lý Thị Kim T có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để cập nhật giấy khai sinh cho cháu Nguyễn H – sinh ngày 14/02/2024. (Theo giấy chứng sinh số: 80 ; quyển số 01, cấp ngày 14/02/2024 do Bệnh viện đa khoa huyện B, tỉnh Lào Cai cấp).

2. Về án phí: Anh Nguyễn Sỹ Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai T tiền tạm ứng án phí số 0000637 ngày 02 tháng 05 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Xác nhận anh Nguyễn Sỹ Q đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền hoãn thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B (2);
- Các đương sự (3);
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã B (2)
- Lưu HS; Lưu TA;

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Hương